

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 13/2025/HSPT

Ngày: 21/01/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuần.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Tuấn và bà Nguyễn Thị My My.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trang - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21/01/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 271/2024/TLPT-HS, ngày 10 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo Văn Khánh H về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Do có kháng cáo của bị cáo Văn Khánh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST, ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Văn Khánh H, Giới tính: Nam; Sinh năm: 2005; Tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 2, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện nay: Buôn A, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Văn Q và con bà Trần Thị H; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo H: Ông Ngô Đình Kh – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: 39 đường LTK, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk: có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Trần Đình T, sinh năm 2003; nơi cư trú: Buôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk: có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều tối ngày 30/12/2023 Văn Khánh H, Trần Đình T, Lê Đức N, Nguyễn Xuân H cùng nhau ngồi uống rượu tại nhà của H thuộc Buôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, do H nói chuyện với bạn qua điện thoại liên tục nói đến câu “T Q” (Q là bố của T) nên T cảm thấy khó chịu dẫn đến T

và H nói tiếng to, văng tục với nhau, rồi T dùng tay phải, đè đầu H xuống vị trí đang ngồi uống rượu và nói “Tao là anh mi nghe chưa” thì T và H dùng tay, chân đánh nhau qua lại và được mọi người can ngăn. T bỏ đi ra phía đường trước nhà H nói chuyện qua điện thoại thì H lấy một con dao, loại dao lưỡi bằng kim loại, mũi dao nhọn, tổng chiều dài 28cm (cán dao bằng gỗ dài 11,5cm, rộng 2,5cm; Lưỡi dao dài 16,5cm, bản rộng nhất 4,5cm) và cầm bằng tay phải chạy đến từ phía sau T, H đưa dao lên phía trước, vòng ngang qua cổ của T, cắt một nhát theo hướng từ trái qua bên phải vào vùng cổ trái của T gây thương tích. Lúc này T quay lại ôm vật H và dùng tay đánh vào cơ thể của H thì H và N thấy vậy chạy đến can ngăn, N giật dao từ tay H ném trên đường. Sau đó, N và H đưa T đến Trạm y tế xã H để sơ cứu vết thương. Trong lúc y tá đang vệ sinh vết thương trên cổ của T thì H cũng đến trạm xá xã H tiếp tục gây sự với T nhưng được mọi người can ngăn, sau đó H bỏ đi về. T được đưa đến Bệnh viện đa khoa N tiếp tục điều trị. Ngày 20/01/2024 Trần Đình T làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Văn Khánh H.

Tại bản kết luận giám định số 145 ngày 24/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đã kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Đình T tại thời điểm giám định là 5%.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích của Trần Đình T:

+ Vết thương để lại sẹo vùng cổ trước bên trái, hơi cong mở lên trên, sang phải, bờ đều, gọn, kích thước (11x0,1)cm, tỷ lệ 04%.

+ Xây xát để lại sẹo hơi chéo thành ngực sau bên trái, đầu phía trong cách đốt sống D12 13cm, đầu phía ngoài ngay đường nách sau bên trái, bờ nham nhở, không dính da xung quanh sẹo, kích thước (2x0,3)cm, tỷ lệ 01%.

+ Chấn thương phần mềm: Sưng nề, trầy xước vùng đỉnh phải thời điểm giám định đã lành không để lại sẹo, không làm thay đổi sắc tố da trong bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích không có đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể hay tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 0%.

Tại Công văn số 62, ngày 26/02/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đã trả lời: Các thương tích của Trần Đình T nếu không được cấp cứu kịp thời cũng khó có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2024/HSST, ngày 01/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Văn Khánh H** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm a, i khoản 1, Điều 134 điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm d điều 12; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Văn Khánh H** 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/11/2024, bị cáo Văn Khánh H, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 16/01/2025 người bị hại Trần Đình T có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo. Ngày 20/01/2025 người bị hại Trần Đình T đã nộp 01 Giấy nhận tiền, thể hiện bị cáo đã bồi thường đủ cho bị hại số tiền 20.000.000đồng chi phí cấp cứu, điều trị thương tích.

Tại phiên tòa, bị hại Trần Đình T trình bày việc rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án của bị hại là tự nguyện, không bị ép buộc, cưỡng bức.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng:

Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối bị cáo Văn Khánh H là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên trước ngày xét xử phúc thẩm người bị hại đã tự nguyện làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và bị cáo đã bồi 20.000.000đồng là chi phí hợp lý cho việc cấp cứu, điều trị thương tích của bị hại. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 155, Điều 359 của Bộ luật tố tụng hình sự hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 30/12/2023 tại buôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk, trong lúc nhậu tại nhà, do mâu thuẫn với anh Trần Đình T, bị anh T đề đầu xuống vị trí đang uống rượu, bị cáo Văn Khánh H đã có hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại vòng qua cổ anh Trần Đình T cắt một nhát từ trái qua phải vùng vào cổ trái của anh T gây thương tích 05% sức khỏe. Khi anh T được mọi người đưa đến trạm y tế xã H để sơ cứu vết thương thì H tiếp tục đến trạm xá gây sự với anh T nhưng được mọi người can ngăn. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 01 (một) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Văn Khánh H là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, trước khi mở phiên tòa phúc thẩm ngày 16/01/2025 người bị hại là anh Trần Đình T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án, đề nghị không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, mặt khác bị cáo đã bồi đủ 20.000.000đồng là chi phí hợp lý cho việc cấp cứu, điều trị thương tích của bị hại. Xét thấy việc rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án của người bị hại là tự nguyện, không bị ép buộc, cưỡng bức. Do vậy, căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 359 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án của người bị hại. Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2024/HSST, ngày 01/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện K và đình chỉ vụ án.

Căn cứ để hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án, là do người bị hại đã rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm không có lỗi.

[3] Về án phí: Do hủy án sơ thẩm và đình chỉ vụ án nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 359 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Chấp nhận việc rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án của người bị hại anh Trần Đình T và chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Văn Khánh H.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST, ngày 01/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Văn Khánh H.

[2] Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại 01 con dao, loại dao một lưỡi, tổng chiều dài 28cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5cm, rộng 2,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 16,5cm, bản rộng nhất 4,5cm, một cạnh được mài sắc, mũi dao nhọn cho bà Trần Thị H.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Kuin)

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã bồi thường xong, nên không đề cập để xử lý.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Văn Khánh H không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TANDTC;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Những người TGT;
- Bị cáo;
- Đăng tải trên cổng TTĐT-TANDTC;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Duy Thuận